

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TP
V/v sao gửi thể lệ cuộc thi
“Tìm hiểu pháp luật về phòng,
chống ma túy trên địa bàn tỉnh
Lai Châu” năm 2020

Tam Đường, ngày tháng năm 2020

Kính gửi:

- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Kế hoạch số 2162/KH-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Lai Châu” năm 2020; Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 12/02/2020 của UBND huyện Tam Đường về hưởng ứng cuộc thi viết “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Lai Châu” năm 2020; UBND huyện đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn thực hiện một số nội dung sau:

1. Tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, sĩ quan, chiến sĩ lực lượng vũ trang, học sinh và Nhân dân trong phạm vi ngành, địa bàn quản lý thuộc đối tượng tích cực tham gia viết bài dự thi đảm bảo số lượng và chất lượng theo yêu cầu Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 12/02/2020 của UBND huyện về hưởng ứng cuộc thi viết “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Lai Châu” năm 2020.

2. Sao gửi Thể lệ cuộc thi và bộ câu hỏi đến đối tượng tham gia dự thi nghiên cứu viết bài dự thi (có Thể lệ cuộc thi gửi kèm).

Ngoài ra, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, sĩ quan, chiến sĩ lực lượng vũ trang, học sinh và Nhân dân trên địa bàn huyện khai thác tài liệu liên quan đến cuộc thi trên Trang thông tin điện tử huyện Tam Đường (<http://tamduong.laichau.gov.vn>) và Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp (sotp.laichau.gov.vn).

3. Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện đăng tải nội dung Thể lệ, câu hỏi và tài liệu tham khảo lên Trang thông tin điện tử huyện Tam Đường (<http://tamduong.laichau.gov.vn>).

4. Tiếp nhận, tổng hợp bài dự thi theo phạm vi ngành, địa bàn quản lý và nộp về UBND huyện (qua phòng Tư pháp) trước ngày **15/5/2020** để tổng hợp chuyển Ban Tổ chức cuộc thi.



* Lưu ý: Việc tham gia viết bài dự thi là một trong những tiêu chí xét thi đua khen thưởng, chấm điểm công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại địa phương.

UBND huyện đề nghị Thủ trưởng các cơ quan ban, ngành, đoàn thể huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Sở Tư pháp (B/c);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Từ Hữu Hà



**BAN TỔ CHỨC CUỘC THI VIẾT
“TÌM HIỂU PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG,
CHỐNG MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH LAI CHÂU” NĂM 2020**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lai Châu, ngày 10 tháng 02 năm 2020

Số: 01 /TL-BTC

THẺ LỆ
**Cuộc thi viết "Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy
trên địa bàn tỉnh Lai Châu" năm 2020**

Thực hiện Kế hoạch số 2162/KH-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức Cuộc thi viết “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Lai Châu” năm 2020 (gọi tắt là Cuộc thi), Ban tổ chức Cuộc thi ban hành Thẻ lệ Cuộc thi như sau:

I. NGƯỜI DỰ THI

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, sĩ quan, chiến sĩ lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

II. NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC DỰ THI

- Người mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

- Thành viên Ban tổ chức, Ban chấm thi, Tổ thư ký giúp việc Ban tổ chức và Tổ thư ký giúp việc Ban chấm thi.

- Bố, mẹ, vợ, chồng, con của thành viên Ban tổ chức, Ban chấm thi, Tổ thư ký giúp việc Ban tổ chức, Tổ thư ký giúp việc Ban chấm thi.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI

1. Nội dung thi

Tìm hiểu các quy định về Luật Phòng, chống ma túy năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy năm 2008 và các văn bản liên quan.

2. Hình thức thi

- Thi viết bằng tiếng Việt.

IV. YÊU CẦU VỀ BÀI DỰ THI

1. Yêu cầu về nội dung

- Đúng chủ đề, nội dung quy định;
- Mỗi người dự thi chỉ được tham gia 01 bài dự thi, trả lời đủ các câu hỏi của Ban tổ chức Cuộc thi; không bắt buộc chép lại câu hỏi, không nhất thiết phải trả lời theo thứ tự câu hỏi. Nếu trích dẫn nội dung, hình ảnh, tư liệu để minh họa phải có chú thích rõ ràng.

(Có Câu hỏi kèm theo).

2. Yêu cầu về hình thức

- Bài dự thi viết tay hoặc đánh máy bằng tiếng Việt trên khổ giấy A4; bài dự thi phải được đánh số trang theo thứ tự, đóng lại thành tập;
- Phía trên (*hoặc trang bìa*) của bài dự thi ghi rõ: Bài dự thi “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Lai Châu” năm 2020; họ và tên, tuổi (*hoặc ngày tháng năm sinh*), địa chỉ (*nơi ở, công tác, học tập*), số điện thoại (*nếu có*);
- Khuyến khích các bài dự thi viết tay; các bài dự thi được trình bày công phu, có sưu tầm tranh ảnh minh họa, những câu chuyện pháp luật về phòng, chống ma túy, có tính giáo dục sâu sắc.

3. Bài dự thi không hợp lệ

- Bài dự thi của người không được dự thi;
- Bài dự thi có nội dung sao chép của người khác dưới mọi hình thức;
- Lợi dụng bài dự thi để vu khống, bịa đặt, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước Việt nam; vi phạm đạo đức, thuần phong mỹ tục và các vi phạm pháp luật khác;
- Bài dự thi gửi quá thời gian quy định.

V. THỜI GIAN TỔ CHỨC CUỘC THI, ĐỊA CHỈ NHẬN BÀI DỰ THI, HÌNH THỨC GỬI BÀI DỰ THI

1. Thời gian tổ chức Cuộc thi

- Cuộc thi được tổ chức từ ngày công bố Thẻ lệ Cuộc thi đến 10/5/2020.
- Thời hạn kết thúc nhận bài dự thi chậm nhất là 17giờ 00’ ngày 10/5/2020 (*nếu bài dự thi gửi qua đường bưu điện thì tính theo dấu bưu điện nơi gửi*).
- Tổng kết, trao giải cuộc thi: Trong tháng 6/2020.

Mã chương: 614

Đơn vị: Phòng Tư pháp huyện Tam Đường

Mã ĐVQHNS: 1052953

Mã cấp NS: 3

Nội dung	Mục lục NSNN				Tạm ứng		Thực chi		Tổng	
	Mã nguồn NS	Mã ngành kinh tế	Mã NDKT	Mã CTMT, DA	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5=1+3	6=2+4
Công tác phí			6700				33.914.000	33.914.000	33.914.000	33.914.000
Tiền vé máy bay, tàu, xe			6701				4.784.000	4.784.000	4.784.000	4.784.000
Phụ cấp công tác phí			6702				19.930.000	19.930.000	19.930.000	19.930.000
Tiền thuê phòng ngủ			6703				9.200.000	9.200.000	9.200.000	9.200.000
Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành			7000				25.423.000	25.423.000	25.423.000	25.423.000
Chi mua hàng hóa, vật tư			7001				9.450.000	9.450.000	9.450.000	9.450.000
Chi khác			7049				15.973.000	15.973.000	15.973.000	15.973.000
KP thực hiện cải cách tiền lương	14						7.600.000	7.600.000	7.600.000	7.600.000
Quản lý nhà nước		341					7.600.000	7.600.000	7.600.000	7.600.000
Tiền lương			6000				6.420.550	6.420.550	6.420.550	6.420.550
Lương theo ngạch, bậc			6001				6.420.550	6.420.550	6.420.550	6.420.550
Phụ cấp lương			6100				1.179.450	1.179.450	1.179.450	1.179.450
Phụ cấp chức vụ			6101				81.450	81.450	81.450	81.450
Phụ cấp khu vực			6102				450.000	450.000	450.000	450.000
Phụ cấp công vụ			6124				648.000	648.000	648.000	648.000
Tổng cộng							565.000.148	565.000.148	565.000.148	565.000.148

Khi đến nhận giải thưởng, cá nhân đạt giải phải mang theo một trong các giấy tờ sau: Thẻ học sinh; Chứng minh thư nhân dân; Giấy khai sinh. Trường hợp người đạt giải không thể trực tiếp đến nhận giải thưởng thì Ban Tổ chức sẽ gửi giải thưởng đó theo địa chỉ ghi trên bài dự thi.

2. Địa chỉ nhận bài dự thi

Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật - Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu.

Địa chỉ: Tầng 3, nhà D, Trung tâm Hành chính-Chính trị tỉnh, Phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Điện thoại: 0213.3791629; 0213.3876413.

3. Hình thức gửi bài dự thi

- Tùy theo điều kiện thực tế nơi người dự thi học tập, công tác hoặc sinh sống, người dự thi có thể gửi bài dự thi về Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật - Sở Tư pháp bằng một trong các hình thức sau:

- Nộp bài dự thi tập trung theo cơ quan, đơn vị, địa phương (*nếu nộp ở địa phương đề nghị nộp về Phòng Tư pháp các huyện, thành phố, sau đó Phòng Tư pháp có trách nhiệm nộp về Sở Tư pháp*);

- Nộp bài dự thi trực tiếp tại Sở Tư pháp.

- Gửi bài dự thi qua đường bưu điện (ngoài phong bì cần ghi rõ: ***“Bài dự thi Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Lai Châu” năm 2020.***

VI. GIẢI THƯỞNG CUỘC THI

1. Giải tập thể

Giải tập thể trao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương (*các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các phòng, ban cấp huyện; các xã, phường, thị trấn; trường học, đơn vị vũ trang; doanh nghiệp, ...*) theo thứ tự tiêu chí sau: nhiều bài đạt giải cao, nhiều bài đạt giải, nhiều bài dự thi. (*Lưu ý: Bài dự thi được tập hợp gửi theo từng cơ quan, đơn vị, địa phương có xác nhận của cơ quan, đơn vị, địa phương; Các Bài dự thi không gửi tập trung sẽ không tính vào số bài tập thể để xếp giải tập thể.*)

- 01 giải nhất, trị giá: 7.000.000 đồng.

- 02 giải nhì, trị giá: 5.000.000 đồng.

Mã chương: 614

Đơn vị: Phòng Tư pháp huyện Tam Đường

Mã ĐVQHNS: 1052953

Mã cấp NS: 3

Nội dung	Mục lục NSNN				Tạm ứng		Thực chi		Tổng	
	Mã nguồn NS	Mã ngành kinh tế	Mã NDKT	Mã CTMT, DA	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5=1+3	6=2+4
Phụ cấp lương			6100				63.095.453	63.095.453	63.095.453	63.095.453
Phụ cấp chức vụ			6101				4.698.015	4.698.015	4.698.015	4.698.015
Phụ cấp khu vực			6102				23.235.000	23.235.000	23.235.000	23.235.000
Phụ cấp công vụ			6124				35.162.438	35.162.438	35.162.438	35.162.438
Phúc lợi tập thể			6250				14.500.000	14.500.000	14.500.000	14.500.000
Chi khác			6299				14.500.000	14.500.000	14.500.000	14.500.000
Các khoản đóng góp			6300				35.165.315	35.165.315	35.165.315	35.165.315
Bảo hiểm xã hội			6301				27.366.098	27.366.098	27.366.098	27.366.098
Bảo hiểm y tế			6302				4.691.331	4.691.331	4.691.331	4.691.331
Kinh phí công đoàn			6303				3.107.886	3.107.886	3.107.886	3.107.886
Thanh toán dịch vụ công cộng			6500				2.830.192	2.830.192	2.830.192	2.830.192
Tiền điện			6501				1.782.154	1.782.154	1.782.154	1.782.154
Tiền nước			6502				1.048.038	1.048.038	1.048.038	1.048.038
Thông tin, tuyên truyền, liên lạc			6600				3.307.536	3.307.536	3.307.536	3.307.536
Cước phí điện thoại (không bao gồm khoản điện thoại), thuê bao đường điện thoại, fax			6601				938.735	938.735	938.735	938.735
Thuê bao kênh vệ tinh, thuê bao cáp truyền hình, cước phí Internet, thuê đường truyền mạng			6605				2.368.801	2.368.801	2.368.801	2.368.801
Hội nghị			6650				23.375.000	23.375.000	23.375.000	23.375.000
In, mua tài liệu			6651				325.000	325.000	325.000	325.000
Bồi dưỡng giảng viên, báo cáo viên			6652				3.000.000	3.000.000	3.000.000	3.000.000
Chi phí khác			6699				20.050.000	20.050.000	20.050.000	20.050.000

- 03 giải ba, trị giá: 3.000.000 đồng.
- 10 giải khuyến khích, trị giá: 2.000.000 đồng.

2. Giải cá nhân

- 01 giải nhất, trị giá: 5.000.000 đồng.
- 02 giải nhì, trị giá mỗi giải: 3.000.000 đồng.
- 05 giải ba, trị giá mỗi giải: 2.000.000 đồng.
- 30 giải khuyến khích, trị giá mỗi giải: 1.000.000 đồng.

Thể lệ và câu hỏi Cuộc thi được công bố công khai, rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp (sotp.laichau.gov.vn).

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền, vận động Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, sĩ quan, chiến sĩ lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên và nhân dân các dân tộc đang sinh sống, học tập, công tác tại tỉnh Lai Châu hưởng ứng tham gia Cuộc thi trong phạm vi cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Vụ PBGDPL-Bộ Tư pháp;
- Thành viên Ban Tổ chức Cuộc thi;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp nhà nước;
- Phòng Tư pháp các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lai Châu, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, PBGDPL.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN**



**GIAM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Lê Thanh Hải**

Mã chương: 614

Đơn vị: Phòng Tư pháp huyện Tam Đường

Mã ĐVQHNS: 1052953

Mã cấp NS: 3

Nội dung	Mục lục NSNN				Tạm ứng		Thực chi		Tổng	
	Mã nguồn NS	Mã ngành kinh tế	Mã NDKT	Mã CTMT, DA	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5=1+3	6=2+4
Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành			7000				121.921.660	121.921.660	121.921.660	121.921.660
Chi mua hàng hóa, vật tư			7001				51.461.660	51.461.660	51.461.660	51.461.660
Chi khác			7049				70.460.000	70.460.000	70.460.000	70.460.000
Hỗ trợ các các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp		362					20.000.000	20.000.000	20.000.000	20.000.000
Vật tư văn phòng			6550				182.000	182.000	182.000	182.000
Văn phòng phẩm			6551				182.000	182.000	182.000	182.000
Thông tin, tuyên truyền, liên lạc			6600				300.000	300.000	300.000	300.000
Cước phí bưu chính			6603				300.000	300.000	300.000	300.000
Hội nghị			6650				7.500.000	7.500.000	7.500.000	7.500.000
Bồi dưỡng giảng viên, báo cáo viên			6652				1.500.000	1.500.000	1.500.000	1.500.000
Chi phí khác			6699				6.000.000	6.000.000	6.000.000	6.000.000
Công tác phí			6700				2.568.000	2.568.000	2.568.000	2.568.000
Tiền vé máy bay, tàu, xe			6701				968.000	968.000	968.000	968.000
Phụ cấp công tác phí			6702				1.600.000	1.600.000	1.600.000	1.600.000
Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành			7000				9.450.000	9.450.000	9.450.000	9.450.000
Chi mua hàng hóa, vật tư			7001				9.450.000	9.450.000	9.450.000	9.450.000
KP thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	13						334.900.148	334.900.148	334.900.148	334.900.148
Quản lý nhà nước		341					334.900.148	334.900.148	334.900.148	334.900.148
Tiền lương			6000				133.289.652	133.289.652	133.289.652	133.289.652
Lương theo ngạch, bậc			6001				133.289.652	133.289.652	133.289.652	133.289.652



CÂU HỎI CUỘC THI

Thẻ lệ Cuộc thi viết “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tệ nạn ma túy” trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2020)

Câu 1. Ma túy là gì? Ma túy có tác hại như thế nào đối với bản thân, gia đình và xã hội?

Câu 2. Thế nào là người nghiện ma túy? Người nghiện ma túy và gia đình có người nghiện ma túy có trách nhiệm gì?

Câu 3. Chính sách của Nhà nước về cai nghiện ma túy được quy định như thế nào? Có những biện pháp và hình thức gì về cai nghiện ma túy?

Câu 4. Trường hợp người dưới 14 tuổi có hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy thì bị xử lý như thế nào?

Câu 5. Pháp luật quy định tội trồng cây thuốc phiện, cây côca, cây cần sa hoặc các loại cây khác có chứa chất ma túy bị xử lý hình sự như thế nào?

Câu 6. Hiện nay tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Vậy để phòng, chống tệ nạn ma túy, pháp luật nghiêm cấm những hành vi nào?

Câu 7. Hiện nay tệ nạn ma túy đang là vấn đề quan tâm, lo lắng của toàn xã hội. Cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức, nhà trường và các cơ sở giáo dục khác có trách nhiệm gì trong phòng, chống ma túy?

Câu 8. Bạn hãy nêu thực trạng, nguyên nhân, hậu quả của tệ nạn nghiện ma túy ở nước ta, ở tỉnh Lai Châu. Theo bạn cần phải làm gì để nâng cao hiệu quả đấu tranh, phòng chống tệ nạn ma túy trong giai đoạn hiện nay? (Viết không quá 5000 từ).

Mã chương: 614

Đơn vị: Phòng Tư pháp huyện Tam Đường

Mã ĐVQHNS: 1052953

Mã cấp NS: 3

Mẫu số 02-SDKP/ĐVDT

(Ban hành theo TT số 61/2014/TT-BTC của BTC)

BẢNG ĐỐI CHIẾU TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KINH PHÍ NGÂN SÁCH TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/11/2019

Nội dung	Mục lục NSNN				Tạm ứng		Thực chi		Tổng	
	Mã nguồn NS	Mã ngành kinh tế	Mã NDKT	Mã CTMT, DA	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5=1+3	6=2+4
KP không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	12						222.500.000	222.500.000	222.500.000	222.500.000
Quản lý nhà nước		341					202.500.000	202.500.000	202.500.000	202.500.000
Phụ cấp lương			6100				852.340	852.340	852.340	852.340
Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ			6105				852.340	852.340	852.340	852.340
Các khoản thanh toán khác cho cá nhân			6400				2.400.000	2.400.000	2.400.000	2.400.000
Chi khác			6449				2.400.000	2.400.000	2.400.000	2.400.000
Vật tư văn phòng			6550				1.188.000	1.188.000	1.188.000	1.188.000
Văn phòng phẩm			6551				1.188.000	1.188.000	1.188.000	1.188.000
Thông tin, tuyên truyền, liên lạc			6600				4.500.000	4.500.000	4.500.000	4.500.000
Cước phí bưu chính			6603				4.500.000	4.500.000	4.500.000	4.500.000
Hội nghị			6650				57.487.000	57.487.000	57.487.000	57.487.000
In, mua tài liệu			6651				832.000	832.000	832.000	832.000
Bồi dưỡng giảng viên, báo cáo viên			6652				29.000.000	29.000.000	29.000.000	29.000.000
Thuê hội trường, phương tiện vận chuyển			6655				11.100.000	11.100.000	11.100.000	11.100.000
Chi phí khác			6699				16.555.000	16.555.000	16.555.000	16.555.000
Công tác phí			6700				14.151.000	14.151.000	14.151.000	14.151.000
Tiền vé máy bay, tàu, xe			6701				3.706.000	3.706.000	3.706.000	3.706.000
Phụ cấp công tác phí			6702				9.620.000	9.620.000	9.620.000	9.620.000
Tiền thuê phòng ngủ			6703				825.000	825.000	825.000	825.000